

Số: 20 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2025

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (viết tắt là Đề án); trên cơ sở Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Tờ trình số 05/TTr-STP ngày 15/01/2025 của Sở Tư pháp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án trong năm 2025; tăng cường vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức truyền thông dự thảo các chính sách có tác động lớn đến xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án, tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành hoặc điều chỉnh để đáp ứng đầy đủ, kịp thời và thực chất theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) cũng như ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể nhiệm vụ, nội dung công việc; bảo đảm tiến độ, chất lượng, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện. Thời điểm thực hiện hoạt động truyền thông chính sách đối với các dự thảo chính sách được bắt đầu ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án, chủ động triển khai, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức về nội dung vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án và truyền thông dự thảo chính sách đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong

vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách trong năm 2025.

- *Chủ trì thực hiện:* Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

2. Các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL trong năm 2025 (có Phụ lục kèm theo) xây dựng kế hoạch với nội dung, hình thức phù hợp (tại khoản 4/III Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/7/2022) để truyền thông, thông tin rộng rãi đến cán bộ và Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp về dự thảo chính sách; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Chủ trì thực hiện:* Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL trong năm 2025 theo Phụ lục.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến độ theo Phụ lục đính kèm.

3. Hướng dẫn, tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội (đối với các dự thảo văn bản luật, Nghị quyết của Quốc hội) trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- *Chủ trì tham mưu thực hiện:* Sở Tư pháp (tham mưu Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh).

- *Phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2025, sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể và bố trí kinh phí thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động truyền thông chính sách phù hợp tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo truyền thông kịp thời các dự thảo chính sách theo quy định. Đồng thời, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp

để thực hiện đăng tải tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Trường hợp các sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ phát sinh (trong năm 2025) về xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi thực hiện Đề án phải xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện truyền thông dự thảo như nội dung tại khoản 2 Mục II Kế hoạch này; đồng thời thông tin về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

Các đơn vị thực hiện truyền thông dự thảo chính sách trong năm 2025 (cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/12/2025 để báo cáo theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, nội dung và khối lượng công việc được phân công trong Kế hoạch và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xây dựng dự toán trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị thông tin, phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan: BCHQS tỉnh; BCH BDBP tỉnh; Công an tỉnh; TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, NC (Long 75)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn

PHỤ LỤC

Danh mục dự thảo văn bản quy phạm pháp luật dự kiến tổ chức truyền thông trên địa bàn tỉnh năm 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 80 /KH-UBND ngày 24 /.../01/2025 của UBND tỉnh)



TT	Tên, trích yếu văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan ban hành	Thời gian dự kiến ban hành	Thời gian truyền thông
		QPPL	(UBND/UBND tỉnh)		
1	Quyết định Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc - Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi	Ban Dân tộc - Tôn giáo	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
2	Nghị quyết Quy định cấp không thu tiền các mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán giai đoạn 2026 - 2030		UBND tỉnh	Quý III	Quý II
3	Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Công Thương	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
4	Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)		UBND tỉnh	Quý II	Quý I
5	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		UBND tỉnh	Quý II	Quý I
6	Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
7	Quyết định ban hành Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		UBND tỉnh	Quý I	Quý I

8	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho người được điều động, huy động trực tiếp tiếp chữa cháy rừng và phục vụ chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND tỉnh	Quý II	Quý I
9	Quyết định Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND tỉnh	Quý III	Quý III
10	Quyết định phê duyệt Định khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND tỉnh	Quý IV	Quý IV
11	Nghị quyết Danh mục lĩnh vực, địa bàn ưu đãi xã hội hoá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và quy định mức miễn tiền thuê đất tại khu vực đô thị đối với cơ sở thực hiện xã hội hoá	Sở Tài chính	HĐND tỉnh	Quý II	Quý I
12	Nghị quyết thông qua mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài chính	HĐND tỉnh	Quý I	Quý I
13	Quyết định ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và môi trường	UBND tỉnh	Quý III	Quý III
14	Quyết định ban hành “Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
15	Quy định mức hỗ trợ cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2027	Sở Thông tin và Truyền thông	HĐND tỉnh	Quý III	Quý III
16	Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Thông tin và Truyền thông	HĐND tỉnh	Quý IV	Quý IV
17	Quy định mức chi cho đại biểu và phóng viên tham dự các cuộc	Sở Thông tin và Truyền thông	HĐND tỉnh	Quý III	Quý III

	hợp báo, gấp mặt báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi				
18	Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho người được cử công coi di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	HBND tỉnh	Quý II	Quý II
19	Nghị quyết quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; số lượng và chế độ thù lao cho cán bộ, công tác viên đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng cấp xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		HBND tỉnh	Quý II	Quý II
			UBND tỉnh	Quý III	Quý III
20	Quyết định phân cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		UBND tỉnh	Quý III	Quý III
21	Nghị quyết ban hành quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		HBND tỉnh	Quý I	Quý I
			UBND tỉnh	Quý I	Quý I
23	Quyết định ban hành Quy định cụ thể những khu vực được thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền cho người dân tự xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		UBND tỉnh	Quý I	Quý I
			UBND tỉnh	Quý I	Quý I
24	Quyết định Quy định khung giá cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không phải bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
			UBND tỉnh	Quý I	Quý I
25	Quyết định Ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		UBND tỉnh	Quý III	Quý III
			UBND tỉnh	Quý III	Quý III
26	Quyết định Ban hành Quy định phân cấp trách nhiệm và trách		UBND tỉnh	Quý III	Quý III

	nhiệm phối hợp quản lý trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Quảng Ngãi			
27	Quyết định Điều chỉnh thiết kế mẫu công trình Nhà văn hóa xã trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
28	Quyết định thay thế Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	UBND tỉnh	Quý I	Quý I
29	Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	HĐND tỉnh	Quý II	Quý II
30	Nghị quyết quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực bác sĩ cho ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030	HĐND tỉnh	Quý II	Quý II
31	Nghị quyết quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	HĐND tỉnh	Quý II	Quý II
		Sở Y tế		

* Có 31 dự thảo văn bản./.